



Họ tên: _____

Ngày: _____

Thời gian: _____

Điểm: /23

Tính theo cột dọc, từ phải sang trái. Kết quả trong phạm vi 100. Đáp án ở trang 2.

Nhân từ phải sang tráiNhân hàng đơn vị trước, rồi đến hàng chục. 16×5 : $6 \times 5 = 30$, viết 0 nhớ 3; $1 \times 5 = 5$, thêm 3 bằng 8 $\rightarrow 80$.**Nhẩm số tròn chục** $20 \times 3 = 2 \text{ chục} \times 3 = 6 \text{ chục} = 60$.**1 Tính**

1 $\begin{array}{r} 22 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$	2 $\begin{array}{r} 11 \\ \times 3 \\ \hline \end{array}$	3 $\begin{array}{r} 33 \\ \times 2 \\ \hline \end{array}$	4 $\begin{array}{r} 43 \\ \times 2 \\ \hline \end{array}$	5 $\begin{array}{r} 13 \\ \times 2 \\ \hline \end{array}$
6 $\begin{array}{r} 17 \\ \times 3 \\ \hline \end{array}$	7 $\begin{array}{r} 28 \\ \times 2 \\ \hline \end{array}$	8 $\begin{array}{r} 17 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$	9 $\begin{array}{r} 15 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$	10 $\begin{array}{r} 15 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$
11 $\begin{array}{r} 18 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$	12 $\begin{array}{r} 26 \\ \times 3 \\ \hline \end{array}$	13 $\begin{array}{r} 13 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$	14 $\begin{array}{r} 12 \\ \times 8 \\ \hline \end{array}$	15 $\begin{array}{r} 14 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$

2 Tính nhẩm

16 $20 \times 3 =$ _____	17 $30 \times 2 =$ _____	18 $40 \times 2 =$ _____
19 $10 \times 7 =$ _____	20 $20 \times 4 =$ _____	21 $30 \times 3 =$ _____

3 Giải bài toán**Bài 1.** Mỗi hộp có 12 cái bút chì. Hỏi 4 hộp như thế có bao nhiêu cái bút chì?**Bài 2.** Mỗi tuần lễ có 7 ngày. Hỏi 13 tuần lễ có bao nhiêu ngày?



Đáp án – phụ huynh giữ, chấm cùng con sau khi con làm xong.

1 Tính

1 $\begin{array}{r} 22 \\ \times 4 \\ \hline 88 \end{array}$	2 $\begin{array}{r} 11 \\ \times 3 \\ \hline 33 \end{array}$	3 $\begin{array}{r} 33 \\ \times 2 \\ \hline 66 \end{array}$	4 $\begin{array}{r} 43 \\ \times 2 \\ \hline 86 \end{array}$	5 $\begin{array}{r} 13 \\ \times 2 \\ \hline 26 \end{array}$
6 $\begin{array}{r} 17 \\ \times 3 \\ \hline 51 \end{array}$	7 $\begin{array}{r} 28 \\ \times 2 \\ \hline 56 \end{array}$	8 $\begin{array}{r} 17 \\ \times 4 \\ \hline 68 \end{array}$	9 $\begin{array}{r} 15 \\ \times 5 \\ \hline 75 \end{array}$	10 $\begin{array}{r} 15 \\ \times 4 \\ \hline 60 \end{array}$
11 $\begin{array}{r} 18 \\ \times 5 \\ \hline 90 \end{array}$	12 $\begin{array}{r} 26 \\ \times 3 \\ \hline 78 \end{array}$	13 $\begin{array}{r} 13 \\ \times 5 \\ \hline 65 \end{array}$	14 $\begin{array}{r} 12 \\ \times 8 \\ \hline 96 \end{array}$	15 $\begin{array}{r} 14 \\ \times 6 \\ \hline 84 \end{array}$

2 Tính nhẩm

16 $20 \times 3 = 60$	17 $30 \times 2 = 60$	18 $40 \times 2 = 80$
19 $10 \times 7 = 70$	20 $20 \times 4 = 80$	21 $30 \times 3 = 90$

3 Giải bài toán

Bài 1. Mỗi hộp có 12 cái bút chì. Hỏi 4 hộp như thế có bao nhiêu cái bút chì?

$12 \times 4 = 48$ (cái bút chì) · Đáp số: 48 cái bút chì

Bài 2. Mỗi tuần lễ có 7 ngày. Hỏi 13 tuần lễ có bao nhiêu ngày?

$7 \times 13 = 91$ (ngày) · Đáp số: 91 ngày